

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2025/HSST
Ngày 24/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoà và Ông Long Văn Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nông Triệu Bảo Ngọc – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:
ông Đinh Mạnh Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2025/HSST ngày 29/5/2025
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2025/HSST-QĐTA ngày 12/6/2025
đối với các bị cáo:

1. Lục Minh L - sinh ngày 28/11/1986 tại Q, Cao Bằng.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ G, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Công chức (đã bị kỷ luật Đảng); Trình độ học vấn: 12/12; con ông:
Lục Minh Á, sinh năm 1956 và con bà Lương Thị E (đã chết); vợ Nông Tố U,
sinh năm 1987; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh
từ ngày 16/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn H - sinh ngày 23/5/1998 tại thành phố C.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ I, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Hoàng Văn P, sinh
năm 1970 và con bà Đàm Thị H1, sinh năm 1975; vợ Ma Thị L1, sinh năm 2005;
con: Có 01 con sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 16/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Thành C - sinh ngày 20/5/1982 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Vũ Lịch (đã chết) và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1964; vợ Hà Thị T1, sinh năm 1985, con: có 01 con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 16/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hà Thị T1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

- *Những người làm chứng:*

+ Tạ Quang D, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Dương Hồng P1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Đoàn Văn H2, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Mã Thị M, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

+ Hoàng Văn T2, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 10/12/2024, Đ Công an thành phố C thực hiện nhiệm vụ tại Tổ A, phường Đ, thành phố C phát hiện tại bàn Bi – a số 1 quán B1 có các đối tượng gồm Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi Bi-a ăn tiền. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài;
- Số tiền 686.000 đồng tại giỏ Bi-a ở vị trí chính giữa của bàn B-a.
- Số tiền 2.070.000 đồng thu giữ trong người Lục Minh L.
- Số tiền 1.270.000 đồng thu giữ trong người Hoàng Văn H.

- Số tiền 6.760.000 đồng thu giữ trong người Vũ Thành C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A24, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lục Minh L.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Vũ Thành C.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 10/12/2024 Vũ Thành C đi từ nhà ở xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến quán B1 thuộc tổ A, phường Đ, thành phố C chơi B-a. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn H cũng đến quán B1 thì gặp C. Do quen biết nhau trước đó nên H và C rủ nhau chơi B-a mỗi ván là 10.000 đồng sau đó sẽ bỏ vào giỏ ở giữa bàn để trả tiền bàn và tiền nước uống. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lục Minh L đến quán B1, thấy C cùng H đang chơi B-a tại bàn số 1 và do đều quen biết nhau nên cả ba người cùng chơi đánh bạc bằng hình thức chơi B-a “Tèo” ăn tiền. Hình thức chơi như sau: Lập, C, H sử dụng 16 viên bi có sẵn trên bàn Bi-a được đánh số từ 1-15, một viên bi màu trắng không đánh số gọi là “bi cái”. Cả nhóm sử dụng 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài chia đều cho mỗi người 06 quân, do H đánh “Tèo” tốt hơn nên được chia 07 quân bài. Đối với các quân bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K sẽ tương ứng với các bi được đánh số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, riêng bi số 14 và 15 sẽ không tính, chỉ sử dụng ăn để điều “bi cái”. Sau khi chia bài, người có quân bài tương ứng với số bi trên bàn Bi-a sẽ dùng gậy đánh viên “bi cái” chạm vào các viên bi có số trên bàn Bi-a để lăn vào một trong 6 lỗ trên bàn Bi-a, người đưa được các viên bi có số tương ứng với các quân bài của mình xuống lỗ hết là thắng ván Bi-a đó; Người thắng ván trước sẽ chia bài ván sau và được đi trước, hai người thua sẽ lật một quân bài khi chia bài, người có quân bài to hơn sẽ được đi trước; Người nào làm viên “bi cái” rơi xuống lỗ hoặc ăn nhầm viên bi có số của người khác hoặc viên “bi cái” bị rơi khỏi bàn gọi là “Tèo” và sẽ không được chơi ván đó nữa, nếu trong ba người chơi không có ai “Tèo” thì vẫn tiếp tục chơi cho đến khi người nào đưa hết các số bi trên bàn Bi-a tương ứng với các quân bài được chia trước là thắng ván đó, hai người còn lại thua mỗi người sẽ trả cho người thắng số tiền là 30.000 đồng; Trường hợp có người “Tèo” thì phải trả cho người thắng số tiền 50.000 đồng, người thua còn lại sẽ phải trả cho người thắng số tiền 30.000 đồng. Cả nhóm thống nhất nếu ai thắng, thua hoặc “Tèo” thì mỗi người đều phải bỏ ra 10.000 đồng mỗi ván tiền “Gà” để tại giỏ Bi-a ở vị trí chính giữa của bàn để trả tiền dịch vụ cho quán.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tạ Quang D đến quán B1 chơi B-a “Tèo” ăn tiền tại bàn số 02 cùng với Dương Hồng P1 và Đoàn Văn H2 với tổng số tiền đánh bạc là 2.923.000 đồng. Trong đó D bỏ ra 2.530.000 đồng, P1 bỏ ra 93.000 đồng và H2 bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc.

Trong quá trình chơi, do có quen biết với nhóm của L nên D đi sang bàn B-a số 01 rủ chơi “Liêng”. C và L đồng ý, còn H không biết chơi nên không tham gia nhưng vẫn đánh B-a “Tèo” cùng L và C. Cả nhóm 4 người sử dụng bộ bài đang chơi B-a để vừa đánh “Liêng” vừa đánh “Tèo”. Khi chia bài, do H đánh “Tèo” tốt hơn nên được chia 07 quân bài, còn C, L và D đều được chia 06 quân bài. Sau khi có người thắng B-a “Tèo” thì D, C và L sẽ lật bài để tính điểm “Liêng”, người có tổng điểm của 03 quân bài to nhất trong 06 quân bài được chia là người thắng cuộc, số tiền cược đánh “Liêng” là 50.000 đồng mỗi ván. D chơi được khoảng 04 ván “Liêng” với L và C thì quay về bàn B-a số 2 tiếp tục chơi B-a cùng P1 và H2. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi L, H, C đang thực hiện hành vi đánh B-a “Tèo” ăn tiền tại bàn số 01 của quán B1 thì bị Cơ quan công an đến kiểm tra và lập biên bản sự việc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định được số tiền các đối tượng bỏ ra để thực hiện hành vi đánh bạc như sau: Lục Minh L bỏ ra 2.160.000 đồng, Hoàng Văn H bỏ ra 1.400.000 đồng, Vũ Thành C bỏ ra 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L, H và C đã sử dụng để đánh bạc là: 5.560.000 đồng.

Đối với Tạ Quang D, Dương Hồng P1 và Đoàn Văn H2 do chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, Công an phường Đ, thành phố C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc trái phép.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTP ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Những người làm chứng: Tạ Quang D, Dương Hồng P1, Đoàn Văn H2, Mã Thị M, Hoàng Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo. Đối với Mã Thị M là chủ quán B1 vắng mặt, tuy nhiên trong đơn xin vắng mặt thể hiện bộ bài tú lơ khơ bị thu giữ không rõ là của ai do lâu ngày không nhớ và đề nghị xử lý theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Thị T1 vắng mặt tại phiên tòa và có ý kiến đề nghị được trả lại số tiền 5.000.000 đồng, đây là số tiền chung vợ chồng mà chị cho chồng là bị cáo C đi mua hàng tạp hóa (gia đình bán hàng tạp hóa).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như Cáo trạng số 55/CT-VKSTP ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Lục Minh L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Vũ Thành C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu số tiền 4.026.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc Đánh bạc. (Trong đó có số tiền 686.0000 đồng thu giữ tại Bàn Bi-a; số tiền 2.070.000 đồng thu giữ trong người Lục Minh L; số tiền 1.270.000 đồng thu giữ trong người Hoàng Văn H).

+ Đối với số tiền 6.760.000 đồng thu giữ trong người Vũ Thành C. Trong đó, có số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo mang theo để đi mua hàng tạp hóa cho gia đình nên trả lại cho bị cáo và vợ là Hà Thị T1. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại là 1.760.000 đồng bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 bộ tú lơ khơ có 52 quân bài không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Khi được nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 10/12/2024, tại quán B1 thuộc tổ A, phường Đ, thành phố C, Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh B-a “Tèo” ăn tiền. Tổng số tiền L, H và C đã sử dụng để đánh bạc là 5.560.000 đồng (Năm triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKSTP ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật... Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh B-a “Tèo” ăn tiền là vi phạm quy định pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ vụ lợi, cá cược được thua bằng tiền nhằm mục đích hưởng lợi, do đó cần phải xử phạt nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; các bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo C có bố đẻ là ông Vũ L2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội để các bị cáo sửa chữa lỗi lầm và trở thành người có ích, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đã đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung cho những ai đang có ý định phạm tội. Mức hình phạt tiền cũng căn cứ vào số tiền đã được bị cáo

dùng vào việc đánh bạc trái phép và tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để quyết định.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với các bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, phần đề nghị mức hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Hoàng Văn H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng là hơi nghiêm khắc so với số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ.

[5] Phần tranh luận: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu số tiền 686.0000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc Đánh bạc.

- Tịch thu số tiền 2.070.000 đồng thu giữ trong người Lục Minh L nộp vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền bị cáo L sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu số tiền 1.270.000 đồng thu giữ trong người Hoàng Văn H nộp vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền bị cáo H sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đối với số tiền 6.760.000 đồng thu giữ trong người Vũ Thành C:

- + Trong đó, có số tiền 5.000.000 đồng là tài sản của bị cáo mang theo với mục đích đi mua hàng tạp hóa cho gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Vũ Thành C và chị Hà Thị T1. Do chị Hà Thị T1 vắng mặt tại phiên tòa nên đã có văn bản ủy quyền cho bị cáo Vũ Thành C xin nhận lại số tiền trên. Tuy nhiên, bị cáo Vũ Thành C với tư cách là đại diện chủ sở hữu đã đề nghị tạm giữ số tiền này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- + Đối với số tiền 1.760.000 đồng còn lại, bị cáo khai nhận đã sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ có 52 lá bài xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A24, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lục Minh L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Vũ Thành C. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên đã ra Quyết định trả lại số tài sản trên cho các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Lục Minh L**, **Hoàng Văn H** và **Vũ Thành C** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lục Minh L** số tiền **25.000.000 đồng** (hai mươi lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn H** số tiền **22.000.000 đồng** (hai mươi hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Vũ Thành C** số tiền **22.000.000 đồng** (hai mươi hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu số tiền 686.0000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc Đánh bạc.

- Tịch thu số tiền 2.070.000 đồng thu giữ trong người **Lục Minh L** nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu số tiền 1.270.000 đồng thu giữ trong người **Hoàng Văn H** nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo **Vũ Thành C** và chị **Hà Thị T1** số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu số tiền 1.760.000 đồng của bị cáo **Vũ Thành C** nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ có 52 quân bài không có giá trị sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 08 giờ 45 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lục Minh L, Hoàng Văn H và Vũ Thành C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tp Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Chi Cục THADS tp Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh